

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình:
Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Tây Nam đại lộ
Nam sông Mã, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2710/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân đô thị Hưng Giang, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị Tây Nam đại lộ Nam sông Mã, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 475/STC-HCSN ngày 21 tháng 01 năm 2022 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình: Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Tây Nam đại lộ Nam sông Mã, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Công trình: Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Tây Nam đại lộ Nam sông Mã, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa.
- Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa.

Điều 2. Kết quả đầu tư**1. Nguồn vốn đầu tư:***Đơn vị: đồng*

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	1.595.594.000	1.585.594.000	10.000.000
Nguồn vốn ngân sách lấy từ nguồn khai thác quỹ đất của dự án, trước mắt sử dụng vốn đã giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa.	1.595.594.000	1.585.594.000	10.000.000

2. Chi phí đầu tư:*Đơn vị: đồng*

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng	1.763.910.000	1.595.594.000
Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	81.646.000	78.000.000
Chi phí lập đồ án quy hoạch và định vị, cắm mốc thực địa	1.080.343.000	1.055.792.000
Chi phí lập nhiệm vụ, dự toán khảo sát và giám sát khảo sát	20.920.000	20.920.000
Chi phí khảo sát, đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500	363.748.000	324.952.000
Chi phí thẩm định, chi phí thẩm tra, chi phí quản lý và tổ chức công bố quy hoạch	217.254.000	115.930.000

3. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.**4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:***Đơn vị: đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Quy đổi	Giá trị thực tế	Quy đổi
Tổng số	1.595.594.000			
- Tài sản cố định	1.595.594.000			
- Tài sản lưu động				

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	1.595.594.000	
Nguồn vốn ngân sách lấy từ nguồn khai thác quỹ đất của dự án, trước mắt sử dụng vốn đã giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa	1.595.594.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán là: 10.000.000 đồng.

+ Phải trả Sở Tài chính: 10.000.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
TT Phát triển quỹ đất Thanh Hóa	1.595.594.000	

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);

- Lưu: VT, CN.

H2.(2022)QDPD_QT KDC Nam song Ma

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm